TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09- 4- 2018
V/v tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạch Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Bà Trịnh Thị Như Thoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc,tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn "có mặt"

- *Bị đơn:* Anh Lý Văn B, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 01 năm 2018 và những lời trình bày tiếp theo, nguyên đơn chị Vi Thị K trình bày:

Sau khi tìm hiểu nhau được khoảng mấy tháng, chị và anh Lý Văn B đi đến kết hôn, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2014, đăng ký kết hôn ngày 16/5/2014. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sinh sống tại nhà bố mẹ chồng tại thôn K, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vợ, chồng

sống hạnh phúc được khoảng 03 đến 04 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Lý Văn B thường xuyên đi đánh bạc thâu đêm đến sáng mới về, chị và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh B không nghe. Từ cuối năm 2014, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống ở thôn C, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Năm 2015, chị đã làm đơn xin ly hôn với anh B, nhưng do anh B không có mặt ở địa phương nên chị đã rút đơn xin ly hôn. Từ tháng 4 năm 2017 chị đi làm tại công ty YUONGBO, tỉnh Bắc Ninh.

Từ năm 2015 đến nay, chị và anh B không có liên lạc gì với nhau. Chị xác định không còn tình cảm với anh B, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung: Không có, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lý Văn B nhất trí với phần trình bày của chị K về quan hệ hôn nhân. Nhưng chị K tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Hiện anh vẫn còn tình cảm với chị K và muốn được đoàn tụ với chị K. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc đã tiến hành tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh Lý Văn B, nhưng anh Lý Văn B vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án không tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, thực hiện đúng trình tự thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng nguyên đơn chị Vi Thị K đã chấp hành tố tụng theo quy định tại Điều 70,71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh Lý Văn B không thực hiện nghĩa vụ của đương sự quy định tại điểm 16 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị K. Chị Vi Thị K được ly hôn với anh Lý Văn B.

Về án phí : Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Vi Thị K phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai bị đơn anh Lý Văn B vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh Lý Văn B.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị K và anh Lý Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 5 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nên là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu chung sống, vợ, chồng hạnh phúc. Nhưng sau đó, vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh B thường xuyên đi đánh bạc thâu đêm đến sáng mới về, chị K và gia đình đã khuyên bảo nhưng anh B không nghe, không chịu tu trí làm ăn. Từ cuối năm 2014 đến nay, chị K và anh B đã sống ly thân, không liên lạc với nhau. Điều đó chứng tỏ anh B và chị K đã không còn tình cảm vợ chồng. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù anh B muốn vợ chồng đoàn tụ, không đồng ý ly hôn nhưng anh B không đến Tòa án để Tòa án tiến hành hòa giải, chứng tỏ anh B không có thiện chí khắc phục mâu thuẫn để vợ chồng có thể đoàn tụ.

Xét mâu thuẫn giữa chị K và anh B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ theo quy định của khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho chị K được ly hôn với anh B.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn chị Vi Thị K khai không có, không yêu cầu Tòa giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Nếu có tranh chấp giữa các đương sự sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn chị Vi Thị K phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ theo quy định khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị Vi Thị K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Lý Văn B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị K được ly hôn với anh Lý Văn B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Xuân Long, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 16 tháng 5 năm 2014 không còn có giá trị pháp lý, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Nếu có tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện để giải quyết bằng một vụ án khác.

3. Về án phí: Chị Vi Thị K phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Vi Thị K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/05072 ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận chị Vi Thị K đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm phải chịu là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vi Thị K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lý Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc;
- UBND xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạch Ánh Tuyết